**ĐƠN VỊ THÔNG TIN THUỐC BV PHCN - THÁNG 5/2024**

**QUAFA – AZI 500 mg**



**THÀNH PHẦN :** Mỗi viên nang cứng chứa.

- Dược chất: Azithromycin dihydrat ……………… 524 mg.

 (Tương đương 500 mg azithromycin)

- Tá dược vừa đủ 1 viên.

**CHỈ ĐỊNH:**

- Azithromycin được chỉ định điều trị các trường hợp nhiễm khuẩn đường hô hấp dưới bao gồm viêm phổi và viêm phế quản, trong nhiễm khuẩn răng miệng, trong nhiễm khuẩn da và mô mềm, trong viêm tai giữa cấp tính.

- Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên bao gồm viêm xoang, viêm hầu họng/viêm amidan.

- Nhiễm trùng đường sinh dục chưa biến chứng do Chlamydia trachomatis. Ngoài ra còn được chỉ định điều trị bệnh hạ cam (chancroid) do Haemophilus ducreyi và nhiễm khuẩn cơ quan sinh dục không biến chứng do Neisseria gonorrhoeae không đa kháng

- Người bệnh dị ứng với Penicillin.

**LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:**

Cách dùng: Azithromycin được uống một liều duy nhất trong ngày. Có thể uống thuốc cùng hoặc không cùng thức ăn.

Liều dùng:

- Người lớn:

+ Điều trị các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục gây ra bởi Chlamydia trachomatis, Haemophilus ducreyi, uống liều duy nhất 1000 mg.

+ Với Neisseria gonorrhoeae nhạy cảm, liều khuyến cáo là 1000 mg hoặc 2000 mg Azithromycin dùng đồng thời với 250 hoặc 500 mg Ceftriaxon theo hướng dẫn điều trị lâm sàng.

+ Với các chỉ định khác, liều dùng tổng cộng 1500 mg, chia làm 3 ngày, mỗi ngày 500 mg.

- Trẻ em và thanh thiếu niên có trọng lượng lớn hơn 45 kg: dùng liều như người lớn.

- Trẻ em và thanh thiếu niên có trọng lượng nhỏ hơn 45 kg: Viên nang Quafa-azi 500 mg không phù hợp với liều lượng của trẻ em và thanh thiếu niên có trọng lượng nhỏ hơn 45 kg.

- Không cần điều chỉnh liều với bệnh nhân có rối loạn chức năng gan, suy thận ở mức độ nhẹ và trung bình.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

 - Không sử dụng cho người bệnh quá mẫn với Azithromycin, Erythromycin, với bất kỳ kháng sinh nào thuộc nhóm macrolid hay ketolid, hoặc bất cứ thành phần tá dược nào của thuốc.

**CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:**

 **-** Phản ứng dị ứng: Tương tự các kháng sinh nhóm macrolid khác, azithromycin đã được ghi nhận có thể gây ra một số phản ứng dị ứng nghiêm trọng hiếm gặp như phù mạch, phản vệ và các phản ứng trên da nghiêm trọng (hội chứng [Stevens-Johnson](https://trungtamthuoc.com/bai-viet/hoi-chung-stevens-johnson), hội chứng Lyell). Các triệu chứng của các phản ứng này có thể lặp lại sau khi ngừng các biện pháp xử trí; do đó, cần theo dõi và điều trị triệu chứng kéo dài.

- Kéo dài khoảng QT: loạn nhịp tim và xoắn đỉnh liên quan đến việc sử dụng các kháng sinh nhóm macrolid, trong đó có azithromycin đã được ghi nhận. Do đó, cần cân nhắc nguy cơ kéo dài khoảng QT khi sử dụng azithromycin trên những bệnh nhân bị bệnh tim ( đặc biệt phụ nữ và người cao tuổi) bao gồm : Có tiền sử kéo dài khoảng QT, tiền sử xoắn đỉnh, hội chứng QT kéo dài bẩm sinh, loạn nhịp chậm hoặc suy tim mất bù; đang sử dụng các thuốc có khả năng kéo dài khoảng QT; có các tình trạng có thể dẫn đến loạn nhịp như hạ [Kali](https://trungtamthuoc.com/hoat-chat/kali) huyết hoặc hạ magnesi huyết, chậm nhịp tim có ý nghĩa trên lâm sàng hoặc đang dùng các thuốc chống loạn. Người bệnh cao tuổi thường nhạy cảm hơn với ảnh hưởng kéo dài khoảng QT của azithromycin.

- Azithromycin đã được ghi nhận có thể làm xấu đi các triệu chứng [nhược cơ](https://trungtamthuoc.com/bai-viet/chan-doan-va-dieu-tri-nhuoc-co) hoặc làm khởi phát hội chứng nhược cơ.

- Tương tự các kháng sinh khác, việc sử dụng azithromycin có thể dẫn đến bội nhiễm các vi khuẩn không nhạy cảm hoặc nấm.

- Nhiễm độc gan: gan là đường thải chính của Azithromycin, nên việc sử dụng Azithromycin cần phải thận trọng với những bệnh nhân mắc bệnh gan nặng.

**PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

 **-** Dữ liệu hiện có về việc sử dụng azithromycin trên phụ nữ mang thai còn chưa đầy đủ. Các nghiên cứu tiến hành trên động vật cho thấy azithromycin qua được nhau thai nhưng không ghi nhận ảnh hưởng gây dị tật thai. Độ an toàn của thuốc sử dụng trong thai kỳ chưa được khẳng định; do đó, chỉ sử dụng azithromycin trong thai kỳ nếu thật sự cần thiết, lợi ích của thuốc vượt trội so với nguy cơ.

 - Azithromycin bài tiết được vào sữa mẹ, do đó cần thận trọng khi dùng thuốc trong thời kỳ cho con bú.

**LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

 **-** Thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc vì thuốc có thể gây hoa mắt chóng mặt, làm giảm sức nghe.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**

- Thuốc kháng acid: Việc sử dụng đồng thời azithromycin và các thuốc kháng acid không làm thay đổi sinh khả dụng của azithromycin nhưng làm giảm nồng độ thuốc trong huyết tương khoảng 24%. Do đó, trong trường hợp cần phối hợp thuốc, azithromycin nên dùng ít nhất 2 giờ trước hoặc 1 giờ sau khi dùng các thuốc kháng acid.

- Thuốc điều trị [rối loạn lipid máu](https://trungtamthuoc.com/bai-viet/roi-loan-chuyen-hoa-lipid-mau) nhóm statin (atorvastatin, simvastatin): Cần thận trọng khi sử dụng đồng thời [Atorvastatin](https://trungtamthuoc.com/hoat-chat/atorvastatin) hoặc [Simvastatin](https://trungtamthuoc.com/hoat-chat/simvastatin) với azithromycin do tăng nguy cơ tiêu cơ vân. Theo dõi người bệnh để phát hiện các dấu hiệu của tiêu cơ vân (nước tiểu sẫm màu, đau cơ).

- Ciclosporin: Azithromycin có thể làm giảm chuyển hóa, từ đó làm tăng nồng độ trong huyết tương của ciclosporin. Cần thận trọng khi sử dụng đồng thời hai thuốc, theo dõi nồng độ ciclosporin và hiệu chỉnh liều nếu cần.

- Thuốc chống đông dùng đường uống nhóm coumarin: Azithromycin có thể làm tăng tác dụng chống đông của các thuốc chống đông đường uống nhóm coumarin. Cần thường xuyên theo dõi thời gian prothrombin, chỉ số INR khi sử dụng đồng thời azithromycin và các thuốc thuộc nhóm này.

- Digoxin: Việc sử dụng đồng thời azithromycin và [Digoxin](https://trungtamthuoc.com/hoat-chat/digoxin) có thể làm tăng nồng độ digoxin, do đó cần theo dõi người bệnh để phát hiện các dấu hiệu độc tính của digoxin và giảm liều digoxin nếu cần.

- Nelfinavir: Việc sử dụng đồng thời nelfinavir ở trạng thái ổn định và liều đơn đường uống azithromycin làm tăng nồng độ trong - huyết tương của azithromycin. Trong trường hợp sử dụng đồng thời hai thuốc, không cần hiệu chỉnh liều azithromycin nhưng cần theo dõi để phát hiện các biến cố bất lợi của azithromycin như bất thường xét nghiệm chức năng gan, giảm thính lực.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Thường gặp: Tiêu hóa (đau bụng, buồn nôn, nôn); Thần kinh (đau đầu);

Ít gặp : Chứng giảm bạch cầu, giảm bạch cầu trung tính, phù nề, mẫn cảm, chán ăn, tình trạng kích động mất ngủ, chóng mặt, ngủ gà, rối loạn vị giác, dị cảm, mù màu, rối loạn thính lực, cảm giác mất thăng bằng, đánh trống ngực, xuất huyết, khó thở, nhồi máu cơ tim, táo bón, đầy hơi, khó tiêu, chướng bụng, ợ hơi, ợ chua, phát ban, phù mạch, ngứa, mề đay…

Hiếm gặp: Quá khích, chức năng gan bât thường, vàng da, phản ứng mẫn cảm.

**Đơn giá: 5.880** đồng/ viên.

 **DS .Nguyễn Thị Hường**